

CÔNG BÁO

NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

Các văn bản đã ban hành

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

4-4-1962 — Nghị định số 43-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Khoa học Nhà nước 189

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

14-2-1962 — Thông tư số 40-TT quy định về tổ chức lực lượng bảo dưỡng đường ô tô thuộc trung ương quản lý 190

BỘ NỘI THƯƠNG

2-4-1962 — Chỉ thị số 217-NT về việc tăng cường quản lý thị trường xe đạp 192

ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

23-3-1962 — Thông tư số 9-VB/CQL về công tác kế-tông 196

Các văn bản đã ban hành

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH số 43-CP ngày 4-4-1962 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Khoa học Nhà nước.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Ủy ban Khoa học Nhà nước là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm quản lý công tác khoa học, kỹ thuật theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch phát triển khoa học, kỹ thuật, mở rộng hợp tác với nước ngoài về mặt nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, dựa nền khoa học kỹ thuật Việt-nam lên trình độ tiên tiến, nhằm phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh, phục vụ quốc phòng, góp phần đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Điều 2. — Ủy ban Khoa học Nhà nước có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ, thể lệ về khoa học, kỹ thuật; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ, thể lệ ấy.

2. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ phê chuẩn phương hướng, kế hoạch phát triển khoa học, kỹ thuật của Nhà nước; tổ chức việc điều hòa, phối hợp công tác nghiên cứu khoa học, kỹ thuật giữa các Bộ, các ngành, các cấp nhằm thực hiện phương hướng, kế hoạch ấy.

3. Hướng dẫn các Bộ, các ngành, các địa phương xây dựng và phát triển lực lượng nghiên cứu khoa học; xây dựng và quản lý các cơ sở nghiên cứu khoa học trực thuộc Ủy ban để tiến tới thành lập Viện Khoa học Việt-nam.

4. Tổ chức việc tổng kết các công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật lớn, xác minh kết quả của các công trình nghiên cứu ấy và đề ra kiến nghị để các Bộ, các ngành, các địa phương phổ biến và thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn các Bộ, các ngành, các địa phương trong công tác quản lý kỹ thuật và phổ biến khoa học kỹ thuật.

Trang
www.ThuViePhapLuat.com
09371385

6. Theo dõi tình hình đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng chế độ đào tạo nghiên cứu sinh và theo dõi việc thực hiện chế độ ấy.

7. Thi hành các hiệp định mà nước ta đã ký kết với nước ngoài về mặt nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Trong phạm vi ủy quyền của Chính phủ, ký kết với các cơ quan khoa học, kỹ thuật nước ngoài các hiệp định về hợp tác khoa học kỹ thuật.

8. Quản lý tổ chức, cán bộ, biên chế, lao động tiền lương, tài vụ, vật tư, kiến thiết cơ bản của Ủy ban theo chế độ chung của Nhà nước.

Điều 3. — Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Ủy ban như điều 2 đã quy định. Các Phó chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước giúp Chủ nhiệm trong việc lãnh đạo chung và có thể được Chủ nhiệm ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Ủy ban. Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và đề thi hành pháp luật và các nghị định, nghị quyết, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thi hành những thông tư, quyết định ấy; sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng của cơ quan cấp dưới thuộc ngành mình; đề nghị sửa đổi hoặc đề nghị bãi bỏ những quyết định không thích đáng có liên quan đến công tác khoa học, kỹ thuật của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hay của Ủy ban hành chính địa phương.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Ủy ban Khoa học Nhà nước gồm có:

- Ban Khoa học xã hội.
- Ban Khoa học kỹ thuật.
- Ban Khoa học nông nghiệp.
- Ban Sinh vật địa học.
- Ban Toán lý.
- Ban Hóa.
- Ban Y học.
- Văn phòng.
- Viện Kinh tế.
- Viện Sử học.
- Viện Văn học.
- Viện Triết học.
- Viện Liên hợp khoa học tự nhiên.
- Viện Đo lường và tiêu chuẩn.
- Thư viện khoa học trung ương.
- Vụ Tổng hợp kế hoạch.
- Vụ Tổ chức cán bộ.
- Và các đơn vị sự nghiệp do Ủy ban quản lý.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Ban, Viện, Vụ, Thư viện và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Ban, Viện, Vụ, Thư viện và các đơn vị tương đương thuộc Ủy ban quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Ủy ban Khoa học Nhà nước do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Ông Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Nhà nước có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 4 tháng 4 năm 1962

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ số 40-TT ngày 14-2-1962 quy định về tổ chức lực lượng bảo dưỡng đường ô-tô thuộc trung ương quản lý.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành,

Các ông Giám đốc các sở Giao thông vận tải,

Các ông Trưởng ty Giao thông vận tải các tỉnh.

Từ hòa bình lập lại, các hệ thống đường ô-tô đã được khôi phục và bước đầu phát triển. Đi đôi với đường sá phát triển, nhu cầu vận tải ngày càng tăng, lưu lượng vận chuyển trên những trục đường chính hàng ngày lên tới 700 xe, 800 xe, trọng tải bình quân từ 2, 3 tấn xe nay lên đến 4,5 tấn xe. Các loại xe cỡ lớn, 2 tấn, 8 tấn cũng phát triển và chạy thường xuyên trên các đường.

Trước tình hình vận tải phát triển, đường sá phải được chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên, bảo đảm công việc vận tải bằng ô-tô được an toàn, liên tục, thuận lợi và năng lực thông qua của đường sá ngày một nâng cao. Để tăng cường việc chăm sóc, giữ gìn tốt đường sá, Bộ quy định tổ chức lực lượng bảo dưỡng trên các tuyến đường ô-tô thuộc trung ương quản lý như sau:

1. Mỗi khu, tỉnh, thành tổ chức một đoạn bảo dưỡng đường phụ trách công tác giữ gìn, tu sửa thường xuyên các tuyến đường trung ương trong địa phương mình; Khu, tỉnh nào mà chiều dài đường phải phụ trách trên 400km thì có thể tổ